

CÀ PHÊ CHƯA RANG (HS 090111) – THỊ TRƯỜNG Ý GIÁ CẢ

1. Giá hiện hành.

Trong 3 tháng đầu năm 2008, giá cà phê Robustas (loại cà phê xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam) tiếp tục tăng. Trong tháng 4 và tháng 5, giá có giảm nhưng vẫn đạt mức cao so với cuối năm 2007. Tại thị trường EU, giá cà phê Robustas trong tháng 6/2008 đạt khoảng 2,45 USD/kg (sàn giao dịch Paris – ICO), so với cuối năm 2007 là 2,02USD/kg (sàn giao dịch Paris – ICO). Giá cà phê tiếp tục gia tăng trong tháng 7/2008

2. Giá theo mùa vụ

Cà phê là một sản phẩm nông nghiệp cho nên giá cả bị phụ thuộc rất nhiều vào mùa vụ. Tại các quốc gia xuất khẩu, sự được mùa hay mất mùa của cà phê ảnh hưởng nhiều đến sự lên - xuống của giá cả trên thị trường, do đó, giá cả tại các thị trường tiêu thụ cũng bị ảnh hưởng rất nhiều.

3. Mức kê giá

Phí bảo hiểm thường chiếm khoảng 15% đến 25%, nhưng đang giảm dần khi các nhà chế biến truyền thống và các nhà bán lẻ tham gia vào thị trường cà phê hữu cơ. Phí bảo hiểm cho cà phê có giấy chứng nhận Fair-Trade được trả theo mức giá tối thiểu cho cà phê trồng theo kiểu truyền thống và cà phê trồng theo kiểu công nghiệp.

4. Sự phát triển giá

Giá cà phê tại Ý không có khác biệt so với thị trường thế giới, tiếp tục sự tăng giá từ cuối năm 2007, giá cà phê sẽ tiếp tục tăng trong năm 2008. Tuy nhiên, giá cà phê tùy thuộc vào các sở thích của người tiêu thụ và sự nguyên chất của sản phẩm. Giá cả thực tế thì tùy thuộc vào sự thương lượng với các công ty đối tác. Nhìn chung, các nhà xuất khẩu cần biết chi tiết về chi phí sản xuất/ mức giá cho từng khối lượng sản phẩm mà họ cung ứng. Điều này giúp các nhà xuất khẩu có các quyết định đúng khi thương lượng với khách hàng.

Giá bán lẻ cà phê tại thị trường Ý cao thứ hai trong thị trường EU sau Anh. Giá bán lẻ tại thị trường Ý cao vì lý do các nhãn hiệu có chi phí bảo hiểm cao như Illy and Lavazza và các nhãn hiệu cà phê espresso chiếm thị phần lớn. Thị trường cà phê Ý cũng bị phân khúc mạnh mẽ, đó cũng là lý do khiến giá cà phê bán lẻ ở Ý cao hơn các quốc gia khác.

Bảng 1 - Giá nhập khẩu trung bình cà phê chưa rang từ các quốc gia cạnh tranh chính vào Ý (2007)

Quốc gia	Giá trung bình (EUR/kg)	Tăng trưởng bình quân % ('05-'07)
Giá bình quân	1,60	+ 20,82
1. Việt Nam	1,26	+ 68,13
2. Brazil	1,74	+ 8,99
3. Ấn Độ	1,49	+ 28,59
4. Colombia	1,97	- 0,05
5. Indonesia	1,27	+ 50,09
6. Guatemala	2,13	- 5,41

Nguồn: EU Export Helpdesk

5. Thông tin thêm

- Website CBI: <http://www.cbi.eu>
- Website: <http://exporthelp.europa.eu>